TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 164/2019/QĐST-HNGĐ	*Đông Hưng, ngày 30 tháng 8 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 121/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2019, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Vũ Thị D, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn Quang Tr, xã Đông X, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1982; Địa chỉ: Cụm 5, thị trấn Phúc Th, huyện Phúc Th, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị D và anh Nguyễn Minh T tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông X, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình vào ngày 12/11/2004, là hôn nhân hợp pháp.

Sự thỏa thuận của chị D và anh T về việc thuận tình ly hôn là tự nguyện, không bị ép buộc, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Cuộc sống chung của anh chị không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị đã sống ly thân từ tháng 11/2015. Nay cả hai đều không muốn duy trì đời sống hôn nhân. Vì vậy, cần công nhận cho chị D và anh T được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Vũ Thị D và anh Nguyễn Minh T có 02 con chung là Nguyễn Quang A, sinh ngày 05/8/2006 và Nguyễn Anh Th, sinh ngày 14/11/2010. Chị D và anh T thỏa thuận, chị D là người trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Anh Th, anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Quang A; hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Thỏa thuận của chị D và anh T về việc nuôi con là tự nguyện và phù hợp với nguyện vọng của con và phù hợp với pháp luật, nên được Tòa án chấp nhận.

[3] Về tài sản: Chị Vũ Thị D và anh Nguyễn Minh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Vũ Thị D và anh Nguyễn Minh T chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (Các đương sự không đồng ý đoàn tụ nhưng đã thực sự tự nguyện thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về các vấn đề có liên quan), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị D và anh Nguyễn Minh T.

- Về con chung: Chị Vũ Thị D là người trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Anh Th, sinh ngày 14/11/2010; anh Nguyễn Minh T là người trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Quang A, sinh ngày 05/8/2006; hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị Vũ Thị D và anh Nguyễn Minh T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản: Chị Vũ Thị D và anh Nguyễn Minh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Vũ Thị D và anh Nguyễn Minh T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị D và anh T nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai thu số 0008146 ngày 22/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- Cơ quan thực hiện ĐKKH: UBND xã Đông X, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Kiên Trung